

Hải Phòng, ngày 05 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: Gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025

Thuộc dự án: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025

Kính gửi: Công ty Điện lực Hải Phòng

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu và các căn cứ pháp lý
- Chủ đầu tư: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HẢI PHÒNG - CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC

- Tên dự án/dự toán mua sắm: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025

- Tên gói thầu: Gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025

- Số KHLCNT: PL2600047413 thời điểm đăng tải 05/03/2026;

- Số E-TBMT: IB2600097199 - 00 thời điểm đăng tải 20/03/2026;

- Giá gói thầu: 4269966705 VND

- Nguồn vốn: Vốn KHCB + vay TDTM

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I Năm 2026

- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ

- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định

- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày

- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không

- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Căn cứ Quyết định số 604/QĐ-PCHP ngày 09/02/2026 của Giám đốc Công ty Điện lực Hải Phòng về việc phê duyệt dự án: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025;

+ Quyết định số 778/QĐ-PCHP ngày 26/02/2026 của Giám đốc Công ty Điện lực Hải Phòng về việc phê duyệt KHLCNT dự án: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025;

- + Quyết định số 929/QĐ-PCHP ngày 11/3/2026 của Giám đốc Công ty Điện lực Hải Phòng về việc phê duyệt dự toán gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025;
- + Quyết định số 996/QĐ-PCHP ngày 13/3/2026 của Giám đốc Công ty Điện lực Hải Phòng về TCGXT gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025;
- + Quyết định số 1133/QĐ-PCHP ngày 20/3/2026 của Giám đốc Công ty Điện lực Hải Phòng về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025;
- + Công văn số 2156/PCHP-QLDA ngày 16/4/2026 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025;

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Công ty Điện lực Hải Phòng thành lập theo Quyết định số 996/QĐ-PCHP ngày 13/3/2026 của Giám đốc Công ty Điện lực Hải Phòng về TCGXT gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025;

b) Thành phần tổ chuyên gia:

*Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.*

Bảng số 01

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Phạm Thị Quỳnh Lâm	Tổ trưởng	Tổng hợp báo cáo đánh giá E-HSDT
2	Nguyễn Trọng Nghĩa	Thành viên	Đánh giá chi tiết E-HSDT
3	Phạm Văn Cường	Thành viên	Đánh giá chi tiết E-HSDT
4	Nguyễn Quang Dũng	Thành viên	Đánh giá chi tiết E-HSDT
5	Phạm Bách Chiến	Thành viên	Đánh giá chi tiết E-HSDT
6	Vũ Tuấn Minh	Thành viên	Đánh giá chi tiết E-HSDT
7	Phan Thanh Tùng	Thành viên	Đánh giá chi tiết E-HSDT
8	Nguyễn Ngọc Thạch	Thành viên	Đánh giá chi tiết E-HSDT

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Các thành viên làm việc theo nhóm và xem xét đánh giá toàn bộ nội dung của E-HSDT cũng như các tài liệu làm rõ E-HSDT. Trong quá trình đánh giá khi có một số thành viên có ý kiến khác biệt với đa số thành viên còn lại thì sẽ lấy theo kết quả của đa số thành viên.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây:

Bảng số 02

STT	Tên nhà thầu	Giá gói thầu	Giá dự thầu	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có)
1	CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA	4.252.534.425	4.250.694.931,125	-	4.250.694.931,125

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây (tổng hợp từ Mẫu số 01).

Bảng số 03

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ:

Công ty Điện lực Hải Phòng có công văn số 2156/PCHP-QLDA ngày 16/4/2026 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025, bao gồm nội dung:

- Bổ sung tài liệu ủy quyền cho PGĐ Phạm Tiến Mạnh ký BLDT, cam kết tín dụng.

Ngày 25/04/2026 nhà thầu có công văn số 25.04/CV- NHG VINA về việc làm rõ E-HSDT theo TBMT số IB2697199 theo các nội dung trên trên được đánh giá đáp ứng yêu cầu.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có): Không

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 02):

Bảng số 04

chữ

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có):

Công ty Điện lực Hải Phòng có công văn số 2156/PCHP-QLDA ngày 16/4/2026 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025, bao gồm nội dung:

- Đề nghị nhà thầu cung cấp bổ sung tài liệu chứng minh giá trị hoàn thành được nghiệm thu của hợp đồng số 2512/2024/TDH-NHGVINA ký ngày 25/12/2024 với Công ty CP thương mại và dịch vụ tổng hợp Tân Duy Hoàng.

Ngày 25/04/2026 nhà thầu có công văn số 25.04/CV- NHG VINA về việc làm rõ E-HSDT theo TBMT số IB2697199 theo các nội dung trên trên được đánh giá đáp ứng yêu cầu.

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật.

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03A hoặc Mẫu số 03B):

Bảng số 05

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA	Không đạt	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có)).

* Công ty Điện lực Hải Phòng có công văn số 2156/PCHP-QLDA ngày 16/4/2026 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025, bao gồm nội dung:

- Đầu cáp 22kV ngoài trời AL - 3x300mm²; Hộp nối cáp ngầm trung thế 22kV - Al-3x300mm²: Nhà thầu đang chào xuất xứ Raychem/Trung Quốc; Cellpack/Malaysia.

- Chuỗi cách điện treo thủy tinh 22kV: Nhà thầu đang chào xuất xứ Cosine và Herbert /Trung Quốc; Phụ kiện: Nhà thầu đang chào xuất xứ Gulifa/Vic/Trung Quốc

- Dây ACSR 120/19mm²; Dây ACSR 185/29mm² có điện mỡ; Dây ACSR 120/19 – XLPE2,5/ HDPE; Cáp: Cu/PVC/PVC 2x6: Nhà thầu đang chào xuất xứ Cadisun và Trường Thịnh của Việt Nam.



- Cáp ngầm 3 lõi, loại chống thấm nước có màn chắn bằng đồng- 22kV-AL/XLPE/PVC/DSTA-W-3x300mm²: Đề nghị nhà thầu bổ sung biên bản thí nghiệm theo như yêu cầu tại tiểu mục 1.1.d, mục 3, chương III, E HSMT).
 - Bộ cảnh báo sự cố đường cáp: nhà thầu kiểm tra chuẩn xác mã hiệu đã chào(vị trí lắp đặt cảnh báo sự cố trên đường dây, tại đầu đường cáp); Đề nghị cung cấp chứng chỉ ISO 9001 hoặc tương đương; Catalog hàng hoá, xác nhận vận hành thương mại thỏa mãn yêu cầu của khách hàng tối thiểu 02 năm trên lưới điện Việt Nam; Biên bản thí nghiệm có cấp điện áp phù hợp với chủng loại hàng hóa nhà thầu chào theo như yêu cầu tại tiểu mục 1.1, mục 3, chương III, E HSMT.
 - Thiết bị LBS: Đề nghị nhà thầu nêu rõ mã hiệu và bổ sung biên bản thí nghiệm.
 - Tủ điều khiển LBS: Đề nghị nhà thầu chuẩn xác mã hiệu.
 - Chống sét van: Trong bảng danh mục vật tư vật liệu, chi tiết giá đỡ nhà thầu không nêu rõ nhà sản xuất và nước sản xuất, đề nghị nhà thầu làm rõ.
 - Thiết bị CDCL22kV: Nhà thầu chào mã hiệu DS3-3, tuy nhiên Catalogue thể hiện loại này có cấp điện áp 40,5 kV. Đề nghị nhà thầu làm rõ và cung cấp bổ sung biên bản thí nghiệm điển hình.
 - Phần phụ kiện- kẹp xiết, chi tiết số 12, theo HSMT yêu cầu nhà thầu nêu rõ lực phá hủy tối thiểu, HSDT nhà thầu ghi đáp ứng. Đề nghị nhà thầu làm rõ.
 - Biến điện áp cấp nguồn (PT) cho Tủ điều khiển LBS : Đề nghị nhà thầu cung cấp tài liệu bổ sung hồ sơ chất lượng còn thiếu: ISO 9001, biên bản thử nghiệm, xác nhận vận hành theo như yêu cầu tại mục 1.1, mục 3, chương III, E HSMT.
 - Cách điện đứng bằng gốm 22kV: Đề nghị cung cấp bổ sung biên bản thí nghiệm hạng mục: thử nghiệm tính năng nhiệt - cơ theo như yêu cầu tại tiểu mục 1.1.d, mục 3, chương III, E HSMT.
 - Cột bê tông ly tâm có chiều cao > 10m: Đề nghị nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh phòng Thí nghiệm vật liệu XD và kiểm định công trình - Công ty CP tư vấn và XD Đô thị Sông Hồng là đơn vị thử nghiệm độc lập, hợp pháp, có đủ năng lực thử nghiệm theo như yêu cầu của HSMT.
 - Các VTTB: Thiết bị switch công nghiệp > 4 cổng 100T/1000 RJ45, > 2 cổng 1/10G; Thiết bị Switch công nghiệp > 8 cổng 100/1000X SFP, > 4 cổng 1/10G: cung cấp chứng chỉ ISO, mã hiệu sản phẩm, như yêu cầu tại tiểu mục 1.1, mục 3, chương III, E HSMT.
 - Cáp quang ADSS12(24)F, sợi quang: cung cấp chứng chỉ ISO theo như yêu cầu tại tiểu mục 1.1.a, mục 3, chương III, E HSMT.
 - Module quang, hộp nối quang; hộp phối quang ODF/12, dây nhảy quang, cáp mạng CAT6: cung cấp chứng chỉ ISO theo như yêu cầu tại tiểu mục 1.1.a, mục 3, chương III, E HSMT.
 - Đề nghị nhà thầu bổ sung, làm rõ về tiêu chuẩn thép các loại, chứng chỉ mạ kẽm nhúng nóng của đơn vị mạ kẽm theo như yêu cầu tại bảng 3.2 chương V của HSMT
- * Ngày 25/04/2026 nhà thầu có công văn số 25.04/CV- NHG VINA về việc làm rõ E-HSDT theo TBMT số IB2697199 theo các nội dung trên trên, tổ chuyên gia đánh giá không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cụ thể :



- Cáp ngầm 3 lõi, loại chống thấm nước có màn chắn bằng đồng- 22kV-AL/XLPE/PVC/DSTA-W-3x300mm²: Cung cấp biên bản thử nghiệm điển hình đầy đủ các hạng mục thử nghiệm theo yêu cầu của HSMT (BB Nhà thầu cung cấp trong E HSDT và tài liệu trả lời làm rõ là biên bản thử nghiệm của Nhà sản xuất, không đáp ứng đầy đủ các hạng mục theo yêu cầu của HSMT).

- Bộ cảnh báo sự cố đường cáp: Đề nghị Nhà thầu làm rõ nội dung sau: Nhà thầu đang chào mã hiệu của cảnh báo sự cố (lắp đặt tại đầu cáp, trên đường dây trung thế ngoài trời) là ELK4C. Tuy nhiên theo Catalog Nhà thầu cung cấp trong HSDT đang thể hiện là loại lắp đặt tại đầu đường cáp trong tủ RMU. Catalog và tài liệu kỹ thuật Nhà thầu cung cấp trong Hồ sơ làm rõ lại thể hiện mã hiệu JDG.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT:

- Công ty Điện lực Hải Phòng có công văn số 2156/PCHP-QLDA ngày 16/4/2026 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu xây lắp

- Ngày 25/04/2026 nhà thầu có công văn số 25.04/CV- NHG VINA về việc làm rõ E-HSDT theo TBMT số IB2697199

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không

5. Kết quả đánh giá về tài chính: Không đánh giá

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 07** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 07

Stt	Nội dung	Nhà thầu
		CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Không đạt
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	Không đánh giá
5	Xếp hạng các E-HSDT*	Không xếp hạng

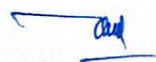
7. Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đối với gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp gói thầu EC²: Không đánh giá

8. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Thời gian đánh giá E-HSDT từ ngày 9 tháng 4 năm 2026 đến ngày 5 tháng 5 năm 2026.

9. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá : Không có

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ



Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:
Không có nhà thầu được xem xét xếp hạng

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Trường hợp có ý kiến bảo lưu thì cần nêu rõ các thông tin: nội dung đánh giá, ý kiến bảo lưu, lý do và đề nghị thành viên có ý kiến bảo lưu ký tên theo bảng dưới đây:

Không có

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

Các tổ viên

Tổ trưởng tổ xét thầu

Nguyễn Trọng Nghĩa



Phạm Văn Cường




Nguyễn Quang Dũng



Phạm Thị Quỳnh Lâm

Phạm Bách Chiến



Vũ Tuấn Minh



Phan Thanh Tùng



Nguyễn Ngọc Thạch



ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDT

Gói thầu: Gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025
Dự án/dự toán mua sắm: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025
Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA

STT	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống (Căn cứ cam kết trong E-HSDT)		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁹⁾		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)
		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Bảo đảm dự thầu ⁽¹⁾	x		x		BLDT số MD26094FSKZF ngày 04/04/2026 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - CN Thăng Long - PGD Vũ Trọng Phụng với số tiền 63 triệu đồng, hiệu lực 120 ngày kể từ ngày 07/04/2026,
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật đấu thầu					
2.1	Nhà thầu là tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:	-				
2.1.1	Hạch toán tài chính độc lập ⁽³⁾	x		x		Có cam kết trong đơn dự thầu
2.1.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản ⁽³⁾	x		x		Có cam kết trong đơn dự thầu
2.1.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu ⁽³⁾	x		x		Có cam kết trong đơn dự thầu
2.1.4	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu ⁽³⁾	x		x		Có cam kết trong đơn dự thầu
2.1.5	Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự ⁽³⁾	x		x		Có cam kết trong đơn dự thầu
2.1.6	Đáp ứng điều kiện về cấp doanh nghiệp ⁽⁴⁾	x	-			Hệ thống tự đánh giá
3	Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống ⁽⁶⁾	x		x		Hệ thống tự đánh giá
4	Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu ⁽³⁾	x		x		Có cam kết trong đơn dự thầu
KẾT LUẬN				ĐẠT		

Công ty Điện lực Hải Phòng có công văn số 2156/PCHP-QLDA ngày 16/4/2026 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025, bao gồm nội dung:

- Bổ sung tài liệu ủy quyền cho PGD Phạm Tiến Mạnh ký BLDT, cam kết tín dụng.

- Ngày 25/04/2026 nhà thầu có công văn số 25.04/CV- NHG VINA về việc làm rõ E-HSDT theo TBMT số IB2697199 theo các nội dung trên được đánh giá đáp ứng yêu cầu.

Người đánh giá

Phạm Thị Quỳnh Lâm

Nguyễn Quang Dũng

Phạm Văn Cường

Nguyễn Ngọc Thạch

Ghi chú:

Tổ chuyên gia đánh giá, trừ trường hợp giá trị bảo đảm dự thầu nhỏ hơn 50 triệu đồng. Đối với gói thầu đấu thầu trước và E-HSMT quy định không áp dụng bảo đảm dự thầu, không đánh giá nội dung bảo đảm dự thầu.

(3) Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong E-HSDT.

Trường hợp tổ chuyên gia phát hiện Hệ thống đánh giá nhà thầu "đạt" là chưa chính xác thì tổ chuyên gia có quyền đánh giá lại để làm kết quả đánh giá ở nội dung này và nêu rõ ý kiến tại phiếu chấm của tổ chuyên gia. Trường hợp Hệ thống đánh giá "không đạt" thì nhà thầu bị loại. Đối với các nội dung Hệ thống tự động đánh giá "không đạt", tổ chuyên gia không thể sửa đổi kết quả đánh giá từ "không đạt" thành "đạt"

(4) Chỉ áp dụng đối với gói thầu xây lắp có giá gói thầu ≤ 5 tỷ đồng. Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu. Trường hợp gói thầu đã tổ chức lựa chọn nhà thầu, nếu không có doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ đáp ứng yêu cầu thì khi tổ chức đấu thầu lại, nhà thầu không phải đáp ứng yêu cầu này.

(6) Hệ thống tự động đánh giá.

(9) E-HSDT có nội dung sai khác, đặt điều kiện hay bỏ sót nội dung cơ bản dẫn đến E-HSDT bị loại thì không phải tiếp tục đánh giá các tiêu chí khác. Trường hợp nhà thầu không đáp ứng một tiêu chí đánh giá cụ thể thì không phải đánh giá tiếp đối với các tiêu chí còn lại.

ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

(Sử dụng tiêu chí đánh giá "đạt", "không đạt")

Gói thầu: Gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025

Dự án/dự toán mua sắm: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025

Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA

STT	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽²⁾			Nhận xét của chuyên gia
		Đạt	Chấp nhận được	Không đạt	
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu xây dựng:				
1.1	Tính đáp ứng của thiết bị, vật tư, vật liệu điện chính chào thầu theo bảng (Bảng 3.1. Bảng thông số kỹ thuật chi tiết thiết bị, vật tư, vật liệu điện chính cho gói thầu) (Nhà thầu chào 01 nguồn gốc xuất xứ đối với vật tư thiết bị chính. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hơn 01 nguồn gốc xuất xứ đối với từng VTTB chính thì nhà thầu phải chỉ rõ 01 phương án chính. Bên mời thầu chỉ xem xét trên phương án chính, các phương án khác chỉ được xem xét ở bước hoàn thiện hợp đồng (nếu nhà thầu được lựa chọn)				
	Nêu rõ tên nhà sản xuất/nước sản xuất đối với các vật tư chính chào thầu. Cung cấp đầy đủ các hồ sơ tài liệu chứng minh tính đáp ứng theo quy định tại các mục a, b, c, d, dưới đây.	x			Nhà thầu cung cấp đầy đủ đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
	Không nêu rõ tên nhà sản xuất/nước sản xuất đối với các vật tư chính chào thầu (sử dụng các từ như "hoặc tương đương" "tương tự"). Hoặc vật tư chào thầu không đáp ứng các yêu cầu quy định tại các mục a, b, c, d, dưới đây kể cả sau khi được yêu cầu bổ sung, làm rõ.				
a)	Chứng chỉ ISO 9001 hoặc tương đương của NSX				
	Có chứng chỉ ISO 9001 hoặc tương đương còn hiệu lực, đúng chủng loại hàng hóa chào thầu.				

du

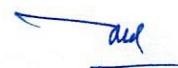
	Không có chứng chỉ ISO 9001 hoặc tương đương còn hiệu lực, đúng chủng loại hàng hóa chào thầu.			x	Nhà thầu cung cấp chứng chỉ ISO hết hiệu lực của cột bê tông ly tâm
b)	Hàng hóa tương tự chào thầu đã được vận hành thương mại thỏa mãn yêu cầu của khách hàng tối thiểu 02 năm trên lưới điện Việt Nam				
	Có xác nhận vận hành thành công hàng hóa chào thầu với thời gian vận hành tối thiểu 2 năm trên lưới điện Việt Nam	x			Nhà thầu cung cấp đầy đủ đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
	Không cung cấp xác nhận vận hành thành công hàng hóa chào thầu với thời gian vận hành tối thiểu 2 năm trên lưới điện Việt Nam kể cả sau khi được yêu cầu bổ sung, làm rõ				
c)	Thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chi tiết quy định tại chương V của E-HSMT				
	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về thông số kỹ thuật quy định tại Chương V của E-HSMT đối với các vật tư, thiết bị chính				
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo quy định tại Chương V của E-HSMT đối với các vật tư, thiết bị chính			x	Đề nghị Nhà thầu làm rõ nội dung sau: Nhà thầu đang chào mã hiệu của cảnh báo sự cố (lắp đặt tại đầu cáp, trên đường dây trung thế ngoài trời) là ELK4C. Tuy nhiên theo Catalog Nhà thầu cung cấp trong HSDT đang thể hiện là loại lắp đặt tại đầu đường cáp trong tủ RMU. Catalog và tài liệu kỹ thuật Nhà thầu cung cấp trong Hồ sơ làm rõ lại thể hiện mã hiệu JDG.
d)	Biên bản thí nghiệm điển hình (type test) các thông số theo tiêu chuẩn TCVN, IEC hoặc tương đương.				

	Đáp ứng yêu cầu				
	Không đáp ứng			x	Cáp ngầm 3 lõi, loại chống thấm nước có màn chắn bằng đồng-22kV-AL/XLPE/PVC/DSTA-W-3x300mm ² : Cung cấp biên bản thử nghiệm điển hình đầy đủ các hạng mục thử nghiệm theo yêu cầu của HSMT (BB Nhà thầu cung cấp trong E HSDT và tài liệu trả lời làm rõ là biên bản thử nghiệm của Nhà sản xuất, không đáp ứng đầy đủ các hạng mục theo yêu cầu của HSMT)
1.2	Đối với các vật tư khác, vật liệu xây dựng (xi măng, thép xây dựng, thép hình, phụ kiện....): (Theo các yêu cầu trong chương V yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT và Bảng 3.2. Bảng yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn kỹ thuật vật tư khác và vật liệu xây dựng)				
	Nêu đầy đủ và rõ ràng các chủng loại, nhà sản xuất theo bảng 3.2 “Bảng yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn kỹ thuật vật tư khác và vật liệu xây dựng”	x			Nhà thầu cung cấp đầy đủ đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, chi tiết theo bảng đánh giá tính hợp lệ
	Không nêu rõ hoặc nêu không đầy đủ chủng loại, nhà sản xuất cho hàng hoá thuộc bảng 3.2 “Bảng yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn kỹ thuật vật tư khác và vật liệu xây dựng”				
2	Giải pháp kỹ thuật:				
2.1	Hiểu biết về vị trí và nhận thức đầy đủ về mặt bằng thi công.				
	Hiểu về vị trí của công trình; về thuận lợi và khó khăn mặt bằng thi công, có các phương án phối hợp giải quyết giữa địa phương, chủ đầu tư và nhà thầu để phục vụ quá trình thi công, phương án đền bù do ảnh hưởng thi công...	x			Nhà thầu có thuyết minh chi tiết về vị trí công trình, phương án mặt bằng phục vụ cho quá trình thi công

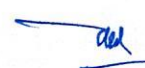
	Không am hiểu địa bàn, không có phương án phối hợp giữa địa phương, chủ đầu tư và nhà thầu trong quá trình thi công, mặt bằng thi công.				
2.2	Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, vị trí lấy mẫu và biện pháp bảo quản thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công				
	Có giải phương án tổ chức mặt bằng, giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Có đầy đủ kế hoạch bố trí kho bãi, lán trại trong biện pháp thi công được nêu trong HSDT của nhà thầu	x			Nhà thầu có thuyết minh trong biện pháp tổ chức công trường của nhà thầu đáp ứng yêu cầu của e-HSMT
	Không trình bày tổ chức công trường, hoặc giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng				
2.3	Thi công xây dựng các hạng mục chính của gói thầu: + Đào đúc móng (bao gồm đầy đủ nội dung thi công đào móng trụ đỡ, ván khuôn cốt pha, thi công cốt thép, công tác bê tông). + Lắp dựng trụ đỡ MBA + Lắp đặt tủ RMU, cầu dao, chống sét, cảnh báo sự cố + Kéo rải lắp đặt cáp ngầm				
	Có thuyết minh đầy đủ các giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	x			Nhà thầu thuyết minh đầy đủ các giải pháp thi công xây dựng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc thiếu các giải pháp thi công xây dựng hạng mục chính của gói thầu.				
3	Biện pháp tổ chức thi công				
3.1	Biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp vật tư, thiết bị				



	Có nêu biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp vật tư, thiết bị bố trí nhân sự đầy đủ, chi tiết và hợp lý	x			Nhà thầu có thuyết minh chi tiết tiến độ cung cấp vật tư, thiết bị bố trí nhân sự đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
	Không nêu biện pháp bảo đảm tiến độ cung cấp vật tư, thiết bị và công tác bố trí nhân sự.				
3.2	3.2. Biện pháp thi công các hạng mục chính của gói thầu: + Đào đúc móng (bao gồm đầy đủ nội dung thi công đào móng trụ đỡ, ván khuôn cốt pha, thi công cốt thép, công tác bê tông). + Lắp dựng trụ đỡ MBA + Lắp đặt tủ RMU, cầu dao, chống sét, cảnh báo sự cố + Kéo rải lắp đặt cáp ngầm				
	Có nêu đầy đủ biện pháp thi công cho các hạng mục chính của gói thầu, chi tiết theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật. Có các bản vẽ thể hiện rõ các phương án thi công.	x			Nhà thầu thuyết minh đầy đủ biện pháp tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
	Không nêu hoặc không một trong những biện pháp thi công các hạng mục công việc chính theo yêu cầu của gói thầu.				
4	Tiến độ thi công				
4.1	Thời gian thi công: Nhà thầu có cam kết trong E-HSDT về tiến độ thi công gói thầu đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày				
	Đáp ứng yêu cầu	x			Nhà thầu cam kết thực hiện thi công trong 90 ngày
	Không đáp ứng yêu cầu				
4.2	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu tại mục 4.1 kể trên.				
	Hồ sơ dự thầu của nhà thầu có Biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và yêu cầu tại mục 4.1 kể trên.	x			Nhà thầu có biểu tiến độ thi công đáp ứng yêu cầu của E-HSMT



	Trong Hồ sơ dự thầu của nhà thầu Không có Biểu đồ tiến độ thi công chi tiết hoặc có Biểu đồ tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật cũng như yêu cầu tại mục 4.1 kể trên.				
5	Biện pháp bảo đảm chất lượng				
	- Quản lý chất lượng vật tư: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. - Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (đào, đắp đất, cốt thép, bê tông, chống thấm, lắp đặt thiết bị...): quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu, lập hồ sơ hoàn công. - Tổ chức phòng thí nghiệm, thiết bị kiểm tra - Biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão. - Sửa chữa hư hỏng và bảo hành công trình				
	Trình bày đầy đủ các yêu cầu về quản lý bảo đảm chất lượng trong công tác thi công đúng quy trình, quy phạm.	x			Nhà thầu có thuyết minh chi tiết trong biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu
	Không nêu các biện pháp bảo đảm chất lượng trong công tác thi công ở biện pháp thi công công trình.				
6	An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:				
6.1	An toàn lao động				
	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	x			Nhà thầu có thuyết minh chi tiết trong biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công				
6.2	Phòng cháy, chữa cháy				
	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	x			Nhà thầu có thuyết minh chi tiết trong biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu



	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công				
6.3	Vệ sinh môi trường				
	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công				
	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	x			Nhà thầu có thuyết minh chi tiết trong biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.				
7	Hệ thống công nghệ thông tin phục vụ quản lý công trình				
	Nhà thầu phải trang bị hệ thống thiết bị công nghệ thông tin để kết nối với hệ thống quản lý chất lượng công trình của Chủ đầu tư (gồm: Điện thoại sử dụng hệ điều hành IOS hoặc Androi; Máy vi tính; sim ký số...)				
7.1	Có cam kết trang bị hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo kết nối với hệ thống thông tin của Chủ đầu tư trong việc quản lý tiến độ, chất lượng công trình.	x			
7.2	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không trang bị hệ thống thiết bị công nghệ thông tin để kết nối với hệ thống thông tin của Chủ đầu tư trong việc quản lý chất lượng, tiến độ công trình				
8	Bảo hành và uy tín của Nhà thầu				
8.1	Bảo hành				
	Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 18 tháng.	x			Nhà thầu cam kết bảo hành công trình 18 tháng

	Có đề xuất thời gian bảo hành < 18 tháng				
8.2	Uy tín của nhà thầu				
8.2.1.	Uy tín của nhà thầu thông qua việc hoàn thiện hợp đồng trước đó:				Nhà thầu đáp ứng uy tín
	Theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh nhà thầu) không có hợp đồng bị chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Theo kết quả đánh giá chất lượng nhà thầu định kỳ/hàng năm do Tổng công ty điện lực miền Bắc phê duyệt gần nhất với thời điểm đóng thầu, nhà thầu (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh nhà thầu) không có từ lên bị đánh giá là cảnh báo.	x			Nhà thầu đáp ứng uy tín
8.2.2	Uy tín của Nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng trước đó: 				
	- Theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh nhà thầu) có hợp đồng bị chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Theo kết quả đánh giá chất lượng nhà thầu định kỳ/hàng năm do Tổng công ty điện lực miền Bắc phê duyệt gần nhất với thời điểm đóng thầu, nhà thầu (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh nhà thầu) có hợp đồng bị chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu đánh giá là không đạt hoặc có từ 02 hợp đồng trở lên bị đánh giá là cảnh báo	x			Nhà thầu đáp ứng uy tín
	Theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trên Hệ thống quản lý đấu thầu quốc gia: trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu, hàng hóa tương tự hàng hóa nhà thầu đề xuất không bị chủ đầu tư đánh giá Chất lượng của hàng hóa không đáp ứng quy định trong hợp đồng.	x			Nhà thầu đáp ứng uy tín

Theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu, hàng hóa tương tự hàng hóa nhà thầu đề xuất bị chủ đầu tư đánh giá Chất lượng của hàng hóa không đáp ứng quy định trong hợp đồng				
KẾT LUẬN⁽³⁾	Không đạt			
'Căn cứ vào HSMT, HSDT và công văn làm rõ của nhà thầu. Tổ chuyên gia xét thầu xem xét và đánh giá: - Nhà thầu cung cấp chứng chỉ ISO hết hạn cột ly tâm. - Nhà thầu đang chào mã hiệu của cảnh báo sự cố (lắp đặt tại đầu cáp, trên đường dây trung thế ngoài trời) là ELK4C. Tuy nhiên theo Catalog Nhà thầu cung cấp trong HSDT đang thể hiện là loại lắp đặt tại đầu đường cáp trong tủ RMU. Catalog và tài liệu kỹ thuật Nhà thầu cung cấp trong Hồ sơ làm rõ lại thể hiện mã hiệu JDG. - Cáp ngầm 3 lõi, loại chống thấm nước có màn chắn bằng đồng- 22kV-AL/XLPE/PVC/DSTA-W-3x300mm2: Cung cấp biên bản thử nghiệm điển hình đầy đủ các hạng mục thử nghiệm theo yêu cầu của HSMT (BB Nhà thầu cung cấp trong E HSDT và tài liệu trả lời làm rõ là biên bản thử nghiệm của Nhà sản xuất, không đáp ứng đầy đủ các hạng mục theo yêu cầu của HSMT)				
Người đánh giá  Phạm Thị Quỳnh Lâm  Nguyễn Trọng Nghĩa  Phan Thanh Tùng  Phạm Bách Chiến  Vũ Tuấn Minh  Nguyễn Ngọc Thạch				

Ghi chú:

(1) Theo quy định trong E-HSMT.

(2) Đối với từng nội dung đánh giá, nếu được đánh giá là "đạt" hoặc "chấp nhận được" hoặc "không đạt" thì đánh dấu "X" vào ô tương ứng và nêu rõ lý do tại cột Nhận xét của chuyên gia. Tiêu chí "Chấp nhận được" chỉ áp dụng trong trường hợp tiêu chuẩn đánh giá thuộc E-HSMT có quy định về nội dung "Chấp nhận được". E-HSDT có nội dung sai khác, đặt điều kiện hay bỏ sót nội dung cơ bản dẫn đến E-HSDT bị loại thì không phải tiếp tục đánh giá các tiêu chí khác. Trường hợp nhà thầu không đáp ứng một tiêu chí đánh giá cụ thể thì không phải đánh giá tiếp đối với các tiêu chí còn lại.

(3) E-HSDT được kết luận là ĐẠT hoặc KHÔNG ĐẠT theo quy định trong E-HSMT.

ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM

Gói thầu: Gói thầu xây lắp:Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025
Dự án/dự toán mua sắm: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025
Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT ⁽¹⁾			Thông tin trong E-HSDT ⁽²⁾	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống ⁽³⁾		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁴⁾		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)
STT	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có từ 02 hợp đồng trở lên (xây lắp, EPC, EC, PC, chìa khóa trao tay) không hoàn thành do lỗi của nhà thầu.	Không có hợp đồng xây lắp, EPC, EC, PC không hoàn thành do lỗi của nhà thầu kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 theo quy định tại tiêu chí đánh giá 1 trong Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc Mục 2.1 Chương III.	x	-	x		Có cam kết kèm theo E-HSDT
2	Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế	Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.		x	-	x		Có thông báo chấp nhận việc nộp hồ sơ khai thuế điện tử ngày 31/03/2026 của Cục thuế, xác nhận không nợ thuế của Thuế cơ sở 24 TP Hà Nội ngày 03/04/2026
3	Có cam kết kèm theo E-HSDT							
3.1	Kết quả hoạt động tài chính	Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải dương. (Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ)	THÔNG TIN TỪ BÁO CÁO TÀI CHÍNH Giá trị tài sản ròng: 10.701.355.597 VND	x	-	x		Có báo cáo tình hình tài chính năm 2023, 2024, 2025 theo mẫu biểu của Bộ Tài Chính
3.2	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT)	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT) của 3 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu của nhà thầu có giá trị tối thiểu là 5.921.000.000 VND.	THÔNG TIN TỪ BÁO CÁO TÀI CHÍNH Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT): 9.279.932.057.6667 VND	x	-	x		Có báo cáo tình hình tài chính năm 2023, 2024, 2025 theo mẫu biểu của Bộ Tài Chính



3.3	Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu	Nhà thầu phải chứng minh có khả năng tiếp cận hoặc có sẵn các tài sản có khả năng thanh khoản cao, hạn mức tín dụng khả dụng (hạn mức tín dụng còn được sử dụng) hoặc các nguồn tài chính khác (không bao gồm các khoản tạm ứng thanh toán theo hợp đồng) để đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính thực hiện gói thầu với giá trị là 1.276.000.000 VND Đối với trường hợp nhà thầu sử dụng cam kết cung cấp tín dụng của tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam thì cam kết cung cấp tín dụng phải đáp ứng các điều kiện: - Giá trị tối thiểu: 1.276.000.000 VND; - Thời gian có hiệu lực của cam kết cung cấp tín dụng: có hiệu lực trong 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc có hiệu lực đến ngày 31 tháng 08 năm 2026; - Được đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam ký tên, đóng dấu.	Nguồn tài chính					Số tiền (VND)							
			Cam kết cấp tín dụng					1.276.000.000							
			STT	Tên nhà thầu	Tên và số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng	Giá hợp đồng (VND)	Ngày hoàn thành							
															Cam kết thu xếp tài chính ngày 04/04/2026 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - CN/PGD Vũ Trọng Phụng với số tiền 1,276 tỷ đồng, hiệu lực 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc có hiệu lực đến hết ngày 31/08/2026,

4	Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng xây lắp tương tự	1. Trường hợp gói thầu chỉ bao gồm 01 công trình độc lập: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu đã hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn tối thiểu 02 công trình có: loại kết cấu : Công trình năng lượng (Đường dây và TBA ≤ 35kV) hoặc cao hơn, cấp: IV, trong đó ít nhất một công trình có giá trị là (V) 2.127.000.000 VND và tổng giá trị tất cả các công trình >= 4.254.000.000 VND (X), với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh), nhà thầu quản lý hoặc nhà thầu phụ trong đó X= 2 x V. Trường hợp nhà thầu đã hoàn thành toàn bộ hoặc phần lớn 01 công trình đáp ứng yêu cầu về loại kết cấu, cấp công trình và có giá trị ≥ X thì được coi là đáp ứng.	1	CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA	2512/2024/TDH-NHGVINA-HĐXL-HỢP ĐỒNG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH	25/12/2024	5.170.000.000 VND	29/04/2025					-	-	x	Tài liệu kèm theo E-HSDT: Hợp đồng số 2512/2024/TDH-NHGVINA-HĐXL-HỢP ĐỒNG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH hạng mục: Xây dựng mới đường cáp ngầm 22kV và TBA 560kVA-22/0,4kV cấp điện Cơ sở dịch vụ thương mại, công trình công cộng tại ô đất CC-2, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, TP Hà Nội. Giá trị hợp đồng: 5,17 tỷ đồng (kèm BBNT, BB đóng điện). Cấp công trình: Cấp IV		
			STT	Tên nhà thầu	Tên và số hợp đồng	Loại kết cấu, cấp công trình	Giá trị hợp đồng đã thực hiện(VND)	Quy mô thực hiện	Phương pháp, công nghệ	Các nội dung khác								
			1	CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA	2512/2024/TD H-NHGVINA-HĐXL-HỢP ĐỒNG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH	Công trình công nghiệp;	5.170.000.000 VND	Xây dựng mới đường cáp ngầm 22kV và TBA 560kVA-22/0,4kV cấp điện Cơ sở dịch vụ thương mại, công trình công cộng tại ô đất CC-2, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, TP Hà Nội										
Kết luận													Đạt					
Công ty Điện lực Hải Phòng có công văn số 2156/PCHP-QLDA ngày 16/4/2026 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2025, bao gồm nội dung: - Đề nghị nhà thầu cung cấp bổ sung tài liệu chứng minh giá trị hoàn thành được nghiệm thu của hợp đồng số 2512/2024/TDH-NHGVINA ký ngày 25/12/2024 với Công ty CP thương mại và dịch vụ tổng hợp Tân Duy Hoàng. Ngày 25/04/2026 nhà thầu có công văn số 25.04/CV- NHG VINA về việc làm rõ E-HSDT theo TBMT số IB2697199 theo các nội dung trên trên được đánh giá đáp ứng yêu cầu.																		



Người đánh giá

Phạm Thị Quỳnh Lâm

Nguyễn Quang Dũng

Phạm Văn Cường

Nguyễn Ngọc Thạch

Ghi chú:

(1), (2): Hệ thống tự động trích xuất thông tin trong E-HSMT và E-HSDT.

(3): Việc đánh giá thực hiện như sau:

- Lịch sử không hoàn thành hợp đồng: Hệ thống đánh giá căn cứ thông tin nhà thầu kê khai trên webform

- Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế: Hệ thống đánh giá căn cứ cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu

- Kết quả hoạt động tài chính, doanh thu bình quân hằng năm: Đối với số liệu từ 2021 trở đi, Hệ thống đánh giá căn cứ thông tin được trích xuất hoặc thông tin do nhà thầu cập nhật; đối với số liệu trước năm 2021, hệ thống đánh giá căn cứ thông tin do nhà thầu kê khai. Đối với nhà thầu là hộ kinh doanh, không bắt buộc phải nộp báo cáo tài chính nhưng nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh doanh thu tương ứng với nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế.

+ Đối với tiêu chí kết quả hoạt động tài chính: Đối với nhà thầu là hộ kinh doanh thì không đánh giá tiêu chí này.

+ Đối với tiêu chí về doanh thu bình quân hằng năm: Đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong nước khi chào thầu sản phẩm đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đó theo quy định tại khoản 4 Điều 5 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP không phải đáp ứng tiêu chí này trong thời hạn 06 năm kể từ lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường.

Đối với nhà thầu trong nước được chuyển giao công nghệ để sản xuất hàng hóa có xuất xứ Việt Nam phù hợp với E-HSMT không phải đáp ứng tiêu chí này trong thời hạn 05 năm kể từ khi sản phẩm lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường. Trong trường hợp này, nhà thầu phải cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ, Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định của pháp luật về công nghệ, pháp luật về đầu tư để chứng minh.

Đối với nhà thầu trong nước sản xuất hàng hóa có xuất xứ Việt Nam, không phải đáp ứng yêu cầu về doanh thu khi nhà thầu chào thầu hàng hóa mà chủng loại hàng hóa này lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường trong thời gian 05 năm trước thời điểm đóng thầu. Nhà thầu được hưởng ưu đãi này kể từ khi nhà thầu được thành lập nhưng không quá 07 năm tính đến thời điểm đóng thầu.

Trường hợp nhà thầu liên danh tham gia gói thầu EPC, EP, PC và trong phần cung cấp hàng hóa có các sản phẩm được ưu đãi nêu trên (sản phẩm đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, sản phẩm được sản xuất từ chuyển giao công nghệ, hàng hóa có xuất xứ Việt Nam) thì chi thành viên liên danh sản xuất đồng thời cung cấp các sản phẩm này được hưởng ưu đãi khi tính doanh thu bình quân hằng năm.

(4) Tổ chuyên gia đánh giá đối với các nội dung sau:

- Đánh giá các nội dung ngoài các nội dung mà Hệ thống đánh giá tự động:

+ Nguồn lực tài chính (đối với gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC). Trường hợp nhà thầu cung cấp cam kết cung cấp tín dụng theo quy định của E-HSMT, tổ chuyên gia căn cứ vào tài liệu đính kèm để đánh giá. Cam kết cung cấp tín dụng bổ sung sau thời điểm đóng thầu sẽ không được xem xét, đánh giá.

+ Hợp đồng tương tự; năng lực sản xuất; nhân sự chủ chốt; thiết bị thi công chủ yếu; khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác.

- Các nội dung Hệ thống đánh giá là "đạt" mà Tổ chuyên gia xét thấy phải đánh giá lại. Trường hợp tổ chuyên gia phát hiện Hệ thống đánh giá nhà thầu "đạt" là chưa chính xác thì tổ chuyên gia có quyền đánh giá lại để làm kết quả đánh giá ở nội dung này và nêu rõ ý kiến tại phiếu chấm của tổ chuyên gia. Trường hợp Hệ thống đánh giá "không đạt" thì nhà thầu bị loại. Đối với các nội dung Hệ thống tự động đánh giá "không đạt", Tổ chuyên gia không thể sửa đổi kết quả đánh giá từ "không đạt" thành "đạt".

- Tổ chuyên gia ghi rõ ý kiến nhận xét đối với các nội dung tổ chuyên gia đánh giá là không đạt.

ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC KỸ THUẬT

Gói thầu: Gói thầu xây lắp:Cài tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025
Dự án/dự toán mua sắm: Cài tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025
Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA

Đánh giá về thiết bị thi công

STT	E-HSMT ⁽¹⁾		Thông tin tóm tắt trong E-HSDT ⁽²⁾											Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống ⁽³⁾		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁴⁾		Nhận xét của chuyên gia ⁽⁵⁾	
	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có												Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt		
			STT	Loại thiết bị	Tên nhà sản xuất	Đời máy(Model)	Công suất	Năm sản xuất	Tính năng	Xuất xứ	Số đăng ký/dăng kiểm(nếu có)	Địa điểm hiện tại của thiết bị	Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại	Nguồn thiết bị					
			1	Xe cầu tự hành tải trọng 5 tấn trở lên															
			1.1	Ô tô trọng tải	FOTON THACO	C16	9,2T	2016	Vận chuyển hàng hóa	Việt Nam		Thị Trấn Yên Mỹ, Yên Mỹ, Hưng Yên	Thời hạn sử dụng đến 2042, ô tô vẫn hoạt động bình thường tại mọi chế độ	Đi thuê					



1	Xe ô tô tải tải trọng ≥ 5 tạ: có đăng ký kèm theo	1	Chủ sở hữu						Thỏa thuận	
			Loại thiết bị	Tên chủ sở hữu	Địa chỉ chủ sở hữu	Số điện thoại	Tên và chức danh	Số fax	Telex	Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án
			Ô tô trọng tải	Nguyễn Ngọc Tuyền	Thị Trấn Yên Mỹ, Yên Mỹ, Hưng Yên	0815907888				Nguyễn Ngọc Tuyền cho Công ty cổ phần NHG Vina thuê xe ô tô trọng tải có số biển đăng kí 89H-083.50 để phục vụ cho dự án gói thầu " Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành Phố Hải Phòng năm 2025"

x	-	x	-	Có tài liệu chứng minh kèm theo E-HSDT (Hợp đồng nguyên tắc, đăng ký, đăng kiểm...)



2	Xe cầu tự hành tải trọng ≥ 2 tấn: có đăng ký kèm theo	1	STT	Loại thiết bị	Tên nhà sản xuất	Đời máy(Model)	Công suất	Năm sản xuất	Tính năng	Xuất xứ	Số đăng ký/dăng kiểm (nếu có)	Địa điểm hiện tại của thiết bị	Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại	Nguồn thiết bị	x	-	x	-	Có hợp đồng thuê máy móc thiết bị ký với Công ty TNHH thương mại Hoa Phong (kèm theo đăng ký, đăng kiểm...) kèm theo HSDT							
			2	Xe cầu tự hành tải trọng ≥ 2 tấn: có đăng ký kèm theo																						
			2.1	Ô tô có cần cầu	DONGFENG	HH	9,2T	2016	Vận chuyển hàng hóa	Trung Quốc		Số 70 Lương Đình Cúa, Phường Hạc Thành, Thành phố Thanh Hóa	Thời hạn sử dụng đến 2041, ô tô vẫn hoạt động bình thường tại mọi chế độ	Đi thuê												
			<table border="1"> <tr> <th colspan="7">Chủ sở hữu</th> <th>Thỏa thuận</th> </tr> <tr> <td>Loại thiết bị</td> <td>Tên chủ sở hữu</td> <td>Địa chỉ chủ sở hữu</td> <td>Số điện thoại</td> <td>Tên và chức danh</td> <td>Số fax</td> <td>Telex</td> <td>Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án</td> </tr> </table>											Chủ sở hữu							Thỏa thuận	Loại thiết bị	Tên chủ sở hữu	Địa chỉ chủ sở hữu	Số điện thoại	Tên và chức danh
Chủ sở hữu							Thỏa thuận																			
Loại thiết bị	Tên chủ sở hữu	Địa chỉ chủ sở hữu	Số điện thoại	Tên và chức danh	Số fax	Telex	Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án																			

			Ô tô có cần cầu	CÔNG TY TNHH THÍ NGHIỆM ĐO LƯỜNG ĐIỆN MIỀN BẮC	Số 70 Lương Đình Cúa, Phường Hạc Thành, Thành phố Thanh Hóa	0965190999			CÔNG TY TNHH THÍ NGHIỆM ĐO LƯỜNG ĐIỆN MIỀN BẮC cho Công ty cổ phần NHG Vina thỏa thuận thuê xe ô tô có cần cầu số biển đăng kí 36H-098.92 để phục vụ cho dự án gói thầu " Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên I để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành Phố Hải Phòng năm 2025"									
			STT	Loại thiết bị	Tên nhà sản xuất	Đời máy(Model)	Công suất	Năm sản xuất	Tính năng	Xuất xứ	Số đăng ký/dăng kiểm(nếu có)							
			3	Máy kéo, máy hàn: thiết bị, dụng cụ ra dây lấy độ võng														
			3.1	Máy kéo, máy hàn thiết bị dụng cụ ra dây lấy độ võng	BOYU	2018	2.5km/h	2018	Kéo hàn thiết bị dụng cụ dây lấy độ võng	Trung Quốc		Số nhà 38 ngõ 32 Đỗ Đức Dục, Phường Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội	Thiết bị hoạt động bình thường	Đi thuê				
			Chủ sở hữu							Thỏa thuận								
3	Máy kéo, máy hàn: thiết bị, dụng cụ ra dây lấy độ võng	1	Loại thiết bị	Tên chủ sở hữu	Địa chỉ chủ sở hữu	Số điện thoại	Tên và chức danh	Số fax	Telex	Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án			x	-	x	-		



			Máy kéo, máy hàn thiết bị dụng cụ ra dây lấy độ võng	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPT ĐIỆN LỰC VÀ HẠ TẦNG ĐÔNG NAM Á	Số nhà 38 ngõ 32 Đổ Đức Dục, Phường Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội	0422120588				Công ty cổ phần DTPT Điện lực và hạ tầng Đông Nam Á cho Công ty cổ phần NHG Vina thuê xe ô tô trọng tải có số biển đăng kí 89H-083.50 để phục vụ cho dự án gói thầu " Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành Phố Hải Phòng năm 2025"									
4	Máy ép đầu cốt thủy lực cầm tay.	1	STT	Loại thiết bị	Tên nhà sản xuất	Đời máy(Model)	Công suất	Năm sản xuất	Tính năng	Xuất xứ	Số đăng ký/dăng kiểm(nếu có)	Địa điểm hiện tại của thiết bị	Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại	Nguồn thiết bị	x	-	x	-	ó tài liệu chứng minh kèm theo E-HSDT (Hợp đồng nguyên tắc, hóa đơn GTGT...)
			Kim ép cos	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPT ĐIỆN LỰC VÀ HẠ TẦNG ĐÔNG NAM Á	Số nhà 38 ngõ 32 Đổ Đức Dục, Phường Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội	0422120588				Công ty cổ phần DTPT Điện lực và hạ tầng Đông Nam Á cho Công ty cổ phần NHG Vina thuê xe ô tô trọng tải có số biển đăng kí 89H-083.50 để phục vụ cho dự án gói thầu " Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, Thành Phố Hải Phòng năm 2025"									
Kết luận															Đạt				

Người đánh giá



Phạm Thị Quỳnh Lâm



Nguyễn Quang Dũng



Phạm Văn Cường



Nguyễn Ngọc Thạch

Ghi chú:

(1): Hệ thống tự động trích xuất thông tin trong E-HSMT;

(2): Hệ thống tự động trích xuất tóm tắt thông tin trong E-HSDT;

(3): Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong E-HSDT;

(4), (5): Tổ chuyên gia đánh giá dựa trên thông tin mà nhà thầu kê khai, nếu ý kiến nhận xét trong trường hợp đánh giá là không đạt.

ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC KỸ THUẬT

Gọi thầu: Gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025
Dự án/dự toán mua sắm: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025
Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA

Đánh giá về nhân sự chủ chốt

STT	E-HSMT ⁽¹⁾				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT ⁽²⁾										Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống ⁽³⁾		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁴⁾		Nhận xét của chuyên gia ⁽⁵⁾	
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong công việc tương tự(2)	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn											Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt		
1	Chỉ huy trưởng công trường (Trong trường hợp là nhà thầu liên danh, từng thành viên liên danh phải có nhân sự chỉ huy trưởng với phân việc đảm nhận. Nếu thành viên liên danh chỉ cung cấp vật tư thiết bị thuần túy thì không phải đáp ứng yêu cầu này)	01	Tối thiểu 3 năm hoặc tối thiểu 2 hợp đồng	Có trình độ đại học hoặc cao đẳng có liên quan đến chuyên môn xây dựng (Trong trường hợp văn bằng không chỉ rõ chuyên ngành đào tạo: chuyên môn đào tạo phù hợp thể hiện tại bảng điểm/phụ lục văn bằng có liên quan đến lĩnh vực xây dựng); - Có chứng chỉ huấn luyện hoặc bồi dưỡng an toàn (theo ND số 44/2016/ND-CP ngày 15/5/2016) - Có thời gian kinh nghiệm tham gia hoạt động xây dựng từ 02 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ đại học; từ 03 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ cao đẳng; - Đã tham gia thi công xây dựng phần việc thuộc nội dung hành nghề 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình cấp IV (yêu cầu có xác nhận của chủ đầu tư) .	Họ và Tên	Căn cước công dân/Hộ chiếu	Vị trí	Ngày, tháng, năm sinh	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn	Tên người sử dụng lao động	Địa chỉ của người sử dụng lao động	Chức danh	Số năm làm việc cho người sử dụng lao động hiện tại	Người liên lạc (trưởng phòng / cán bộ phụ trách nhân sự)	Điện thoại/ Fax/ Email	x	-	x	-	Tài liệu kèm theo E-HSDT: (i) Bảng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Xây dựng dân dụng công nghiệp, (ii) Chứng nhận huấn luyện ATVSLĐ hiệu lực đến ngày 20/11/2027, (iii) Hợp đồng lao động của Công ty CP tư vấn ĐT và XD 289 Hà Nội, (iv) Hợp đồng lao động số 01/HDLĐT-NH ngày 04/04/2026 ký với CÔNG TY CỔ PHẦN NHG VINA, (v) Xác nhận của Công ty CP tư vấn và xây lắp Hoàng Thành ngày 25/02/2024, Công ty TNHH xây dựng dân dụng OLYMPIA ngày 15/04/2025
					Nguyễn Ngọc Đức	001084077838	Chỉ huy trưởng	12/05/1984	Kỹ sư xây dựng	NGUYỄN HỮU ĐẠT	Số 9 ngõách 1A/39 phố Phan Đình Phùng, Xã Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Giám đốc	Từ ngày 04/04/2026 tại công trình Gói thầu xây lắp: Cải tạo mạch vòng 35kV, 22kV sau các TBA 110kV Lưu Kiếm và TBA 110kV Thủy Nguyên 1 để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng năm 2025" đến khi công trình nghiệm thu đưa vào sử dụng và chuyển sang nghĩa vụ bảo hành công trình	NGUYỄN HỮU ĐẠT	0368293663 nhgvina@gmail.com					
					Tên nhân sự chủ chốt	Từ ngày	Đến ngày	Công ty/Dự án/Chức vụ/ Kinh nghiệm chuyên môn và quản lý có liên quan												
					Nguyễn Ngọc Đức	31/10/2022	12/01/2023	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 289 Hà Nội Hợp đồng số 1031/2022 HDXD HT-289HN về việc Cung cấp vật tư, thiết bị và thi công xây dựng đường dây trung thế , trạm biến áp 400kVA -22/0.4kV, đường dây hạ thế cấp điện và hệ thống chiếu sáng Dự án: Xây dựng Khu đô thị mới (Quý đất giáp Sở lao động - Thương binh và xã hội.) Cung cấp vật tư, thiết bị và thi công xây dựng đường dây trung thế , trạm biến áp 400kVA -22/0.4kV, đường dây hạ thế cấp điện và hệ thống chiếu sáng Chỉ huy trưởng kiểm cân bộ an toàn												
													</							

Người đánh giá

			
Phạm Thị Quỳnh Lâm	Nguyễn Quang Dũng	Phạm Văn Cường	Nguyễn Ngọc Thạch

Ghi chú:

- (1): Hệ thống tự động trích xuất thông tin trong E-HSMT;
- (2): Hệ thống tự động trích xuất tóm tắt thông tin trong E-HSDT;
- (3): Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong E-HSDT;
- (4), (5): Tổ chuyên gia đánh giá dựa trên thông tin mà nhà thầu kê khai, nếu ý kiến nhận xét trong trường hợp đánh giá là không đạt.